|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG.** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2021 – 2022**  **MÔN: CÔNG NGHỆ 7**  **Thời gian: 45’** *(không kể phát đề)*  Ngày KT: Tuần 18 (Lớp 7: ABCDE) |

**A. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **VD cao** | | | **Cộng** | | |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | | TL | **TN** | **TL** |
| **1. Đại cương về kĩ thuật**  **trồng trọt.** | Biết được: đất trồng, thành phần và tính chất của đất trồng; các loại phân bón và cách sử dụng; vai trò , cách sản xuất và bảo quản giống cây trồng; sâu bệnh , các biện pháp phòng trừ sâu bệnh. | Hiểu kiến thức đã học để sử dụng phân bón và phòng trừ sâu bệnh một cách hiệu quả trong trồng trọt | Hiểu được vai trò, nhiệm vụ của trồng trọt đối với nông nghiệp - Tầm quan trọng của đất trồng đối với đời sống cây trồng và các biện pháp cải tạo đất trồng | Vận dụng kiến thức để tìm ra biện pháp phòng trừ sâu bệnh ưu,nhược điểm của biện pháp |  |  |  | |  |  |  |
| *Số câu* | *5c* | *1c* | *3c* | *2c* |  |  |  | |  | ***8c*** | ***3c*** |
| *Số điểm* | *1,25đ* | *1,25đ* | *0,75đ* | *1,75đ* |  |  |  | |  | ***2,0đ*** | ***3,0đ*** |
| *Tỉ lệ* |  | | | | | | | | | ***20%*** | ***30%*** |
| **2. Quy trình sản xuất và bảo vệ môi trường trong trồng trọt** | Biết được: mục đích của công việc làm đất và các biện pháp chăm sóc cây trồng; | Biết được cách bón phân | Hiểu được mục đích của việc cải tạo đất |  |  | Hiểu được mục đích của việc làm cỏ, vun xới trong quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng | . | | Biết vận dụng các kiến thức đã học để giải thích một số câu tục ngữ trong dân gian liên quan đến nông nghiệp |  |  |
| *Số câu* | *2c* | *1c* | *2c* |  |  | *1c* |  | | *1c* | ***4c*** | ***3c*** |
| *Số ðiểm* | *0,5đ* | *1,0đ* | *0,5đ* |  |  | *2,0đ* |  | | *1,0đ* | ***1,0đ*** | ***4,0đ*** |
| *Tỉ lệ%* |  | | | | | | | | | ***10%*** | ***40%*** |
| **TS câu** | **7c** | **2c** | **5c** | **2c** |  | **1c** |  | **1c** | | **12c** | **6c** |
| **TS điểm** | **1,75đ** | **2,25đ** | **1,25đ** | **1,75đ** |  | **2,0đ** |  | **1,0đ** | | **3,0đ** | **7,0đ** |
| **Tỉ lệ %** | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | | **30%** | **70%** |

**B. ĐỀ KIỂM TRA.**

**I. TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)**

*Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:*

**Câu 1: Vai trò của phần rắn đất trồng đối với cây trồng là**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây. | B. Cung cấp chất khoáng cho cây. |
| C. Cung cấp oxy cho cây. | D. Cung cấp chất hữu cơ cho cây. |

**Câu 2: Loại đất nào sau đây giữ nước và chất dinh dưỡng kém nhất?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Đất thịt. | B. Đất cát. |
| C. Đất cát pha. | D. Đất sét. |

**Câu 3: Để cải tạo đất chua người ta dùng**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Phân chuồng. | B. Phân đạm. |
| C. Vôi. | D. Phân lân. |

**Câu 4: Phân bón gồm các nhóm nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cây xanh, đạm, vi lượng  C. Phân hữu cơ, phân hoá học, phân vi sinh | B. Đạm, lân, Kali.  D. Phân chuồng, phân hoá học. |

**Câu 5: Bón lót được thực hiện vào thời gian nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Sau khi cây ra hoa. | B. Trong thời kỳ sinh trưởng, phát triển của cây. |
| C. Trước khi gieo trồng. | D. Sau khi gieo trồng. |

**Câu 6: Vai trò của giống cây trồng là**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tăng năng suất, chất lượng nông sản và thay đổi cơ cấu cây trồng. | B. Tăng chất lượng nông sản. |
| C. Tăng năng suất, chất lượng nông sản. | D. Tăng vụ gieo trồng. |

**Câu 7: Sản xuất giống cây trồng nhằm mục đích**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tạo ra nhiều hạt giống phục vụ gieo trồng. | B. Tạo ra nhiều hạt giống, cây con giống phục vụ gieo trồng. |
| C. Tăng năng suất cây trồng. | D. Tăng vụ gieo trồng. |

**Câu 8: Côn trùng gây hại có kiểu biến thái không hoàn toàn, ở giai đoạn nào chúng phá hại cây trồng mạnh nhất?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trứng. | B. Sâu non. |
| C. Nhộng. | D. Sâu trưởng thành. |

**Câu 9: Dùng tay bắt sâu là trừ sâu bệnh bằng biện pháp gì?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu bệnh. | B. Biện pháp thủ công. |
| C. Biện pháp sinh học. | D. Biện pháp kiểm dịch thực vật. |

**Câu 10: Mục đích của việc làm đất là**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tạo lớp đất mới trên bề mặt. | B. Tăng chất dinh dưỡng cho đất. |
| C. Làm đất tơi xốp, diệt cỏ dại, sâu bệnh hại, cải tạo đất. | D. Dễ bón phân. |

**Câu 11: Sử dụng thuốc hóa học để trừ sâu bệnh có những ưu điểm sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Diệt sâu bệnh nhanh ít tốn công | B. Làm ô nhiếm môi trường |
| C. Gây độc hại cho người và gia súc | D. Làm mất đi sinh vật có lợi trong đất |

**Câu 12: Các sản phẩm sau sản phẩm nào không phải thuộc nhóm phân hữu cơ**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cây phân xanh | B. phân đạm |
| C. phân chuồng | D. bèo hoa dâu |

**II. TỰ LUẬN: (7 điểm)**

**Câu 1. (2,25 đ) :**

a/ Kể tên các phương pháp phòng trừ sâu bệnh hại?

b/ Nêu ưu điểm, nhược điểm của biện pháp hóa học?

**Câu 2. (3,0 đ):**

a/ Mục đích của việc làm cỏ, vun xới là gì?

b/ Giải thích câu tục ngữ: “Công cấy là công bỏ, công làm cỏ là công ăn”

**Câu 3. (1,75 đ):**

a/ Bón lót, bón thúc được áp dụng vào thời gian nào của cây trồng?

b/ Các biện pháp diện trừ sâu bệnh đã áp dụng ở địa phương em?

*------------------------- Hết ------------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA HKI**  **NĂM HỌC 2021 - 2022**  **Môn: Công nghệ 7** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3 điểm). *Mỗi ý đúng được 0,25 điểm.***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **C** | **C** | **C** | **A** | **B** | **D** | **B** | **C** | **A** | **B** |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điẻm).**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1.**  **(2,25 đ)** | **a/ Các biện pháp phòng trừ sâu bệnh:**  + Biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu bệnh hại  + Biện pháp thủ công  + Biện pháp hóa học  + Biện pháp sinh học  + Biện pháp kiểm dịch thực vật | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **b/ Ưu điểm, nhược điểm của biện pháp hóa học:**  ƯĐ: + Ít tốn công  + Hiệu quả cao, diệt trừ sâu bệnh nhanh  NĐ: + Dễ gây độc cho người, cây trồng, vật nuôi  + Làm ô nhiễm môi trường đất, nước và không khí | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **2.**  **(3,0 đ)** | **a/ Mục đích của việc làm cỏ, vun xới:**  - Diệt cỏ dại.  - Làm cho đất tơi xốp.  - Hạn chế bốc hơi nước, bốc mặn, bốc phèn.  - Chống đổ. | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **b/** **“Công cấy là công bỏ, công làm cỏ là công ăn”** có nghĩa là:  Công cấy mới chỉ là giai đoạn đầu, là công phải làm, là “vốn“ bỏ ra, công trồng cây chưa quyết định được năng suất và chất lượng cây trồng. Muốn cây sinh trưởng, phát triển tốt, đạt năng suất cao phải phụ thuộc vào kỹ thuật chăm sóc cây trồng (công làm cỏ). Ở đây muốn nhấn mạnh tác dụng của công việc chăm sóc cây trồng là rất lớn. | **1,0** |
| **3.**  **(1,75 đ)** | **a/** - Bón lót: Trước lúc gieo trồng  - Bón thúc: Theo từng thời kỳ phát triển của cây trồng | 0,5  0,5 |
| **b/** **Nêu được các biện pháp diệt trừ sâu bệnh ở địa phương:**  + Canh tác  + Biện pháp thủ công: bắt, bẫy...  + Dùng thuốc (hóa chất) | 0,25  0,25  0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
|  | ***Quang trung, ngày 22 tháng 11 năm 2021.*** |
|  | Người ra đề:  Vũ Thanh Hải – Trần Thị Thu Hương |
|  |  |
| **XÉT DUYỆT CỦA TỔ CM** | **XÉT DUYỆT CỦA BGH** |
|  |  |